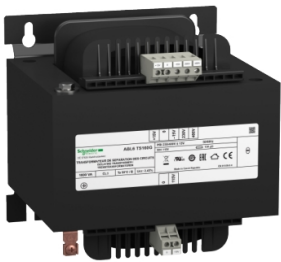


Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



voltage transformer - 230..400 V -
1 x 115 V - 1600 VA

ABL6TS160G

⚠ Ngừng sản xuất vào: 1 thg 11, 2020

⚠ Ngừng sản xuất

Main

Range Of Product	Modicon Transformer Optimized
Product Or Component Type	Safety and isolation transformer
Rated Power In Va	1600 VA
Input Voltage	230 V AC single phase, terminal(s): N-L1 400 V AC phase to phase, terminal(s): L1-L2
Output Voltage	115 V AC
Secondary Winding	Single
Protective Cover	Without
Ambient Air Temperature For Operation	-20...50 °C

Complementary

Input Voltage Limits	207...253 V 360...440 V
Network Frequency Limits	47...63 Hz
Input Voltage Tolerance	+/- 15 V
Efficiency	96 %
Power Dissipation In W	66.7 W
Output Sustained Overvoltage	2 % (no load, hot state)
Maximum Voltage Drop At Rated Load	0.1 %
No Load Losses	23.7 W
Short-Circuit Voltage	0,0245
Output Protection Type	Against overload, protection technology: with additional protection fuses or circuit-breakers in Selection of Protection Against overvoltage, protection technology: with additional protection fuses or circuit-breakers in Selection of Protection Against short-circuits, protection technology: with additional protection fuses or circuit-breakers in Selection of Protection
Connections - Terminals	For input connection: screw type terminals, connection capacity: 5 x 4 mm ² AWG 11 For input ground connection: screw type terminals, connection capacity: 1 x 4 mm ² AWG 11 For output connection: screw type terminals, connection capacity: 2 x 4 mm ² AWG 11
Marking	CE
Fixing Mode	By 4 screws diameter: 7 mm on vertical panel, operating position: horizontal By 4 screws diameter: 7 mm on vertical panel, operating position: vertical By 4 screws diameter: 7 mm on horizontal panel with derating to 90 %
Operating Altitude	3000 m

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Electrical Insulation Class	Class B
Width	174.0 mm
Height	169.0 mm
Depth	163.0 mm
Net Weight	20.07 kg

Environment

Product Certifications	UR EAC DNV-GL
Standards	UL 506
Ip Degree Of Protection	IP20
Environmental Characteristic	EMC conforming to EN 62041 Safety conforming to EN 61558-1 Safety conforming to EN 61558-2-4
Protective Treatment	TC
Ambient Air Temperature For Storage	-40...80 °C
Overvoltage Category	Class I conforming to VDE 0106-1
Dielectric Strength	2000 V between winding and ground 4000 V between primary and secondary

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	30.400 cm
Package 1 Width	40.200 cm
Package 1 Length	40.200 cm
Package 1 Weight	21.566 kg
Unit Type Of Package 2	P06
Number Of Units In Package 2	4
Package 2 Height	75.000 cm
Package 2 Width	60.000 cm
Package 2 Length	80.000 cm
Package 2 Weight	92.876 kg

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch RoHS/REACH

Hiệu suất sức khỏe



Mercury Free



Rohs Exemption Information

[Yes](#)



Pvc Free

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation

[REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive

Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope)

China Rohs Regulation

[China RoHS declaration](#)

Environmental Disclosure

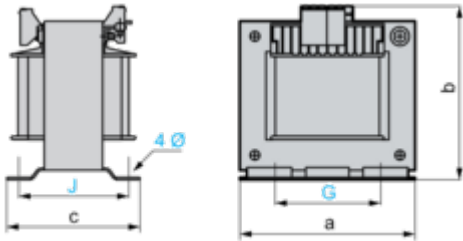
[Product Environmental Profile](#)

Circularity Profile

No need of specific recycling operations

[Circularity Profile](#)

Dimensions



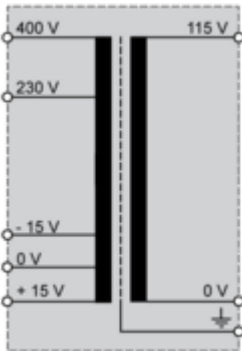
Dimensions in mm

a	b	c	G	J	Ø
174	163	169	135	141	7

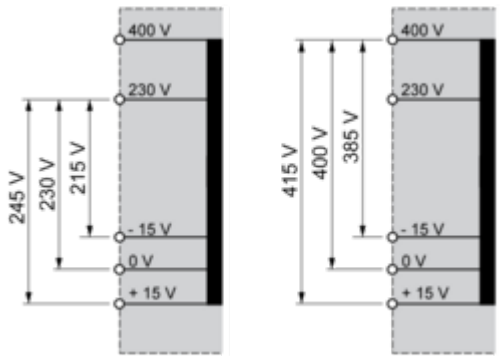
Dimensions in in.

a	b	c	G	J	Ø
6.85	6.42	6.65	5.31	5.55	0.27

Internal Scheme



Primary Voltage Wiring



Secondary Voltage Wiring

